

Bản án số: 114/2020/HS-ST
Ngày 16-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phạm Quốc Thân

2/ Bà Võ Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Đào, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện VKSND thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 132/2020/HS-ST ngày 16 tháng 10 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Chu Thế Hào, sinh năm 1999, tại tỉnh TH. Nơi cư trú: Khu phố S, phường S, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha: không rõ; mẹ: bà Chu Thị C, sinh năm 1974; chưa có vợ, chưa có con; tiền sự: không; tiền án: Không.

Bị cáo Chu Thế H bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 06/7/2020, đến ngày 15/7/2020 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Khánh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. **Bà Chu Thị C**, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Khu phố S, phường SS, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

2. **Anh Hoàng Văn Q**, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Tổ 5, ấp 3, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác: **Anh Phạm Công T**, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Khu phố 2, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chu Thế H bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 12 năm 2019, loại ma túy mà H sử dụng là ma túy đá (Methamphetamine). Sáng ngày 06/7/2020, Chu Thế H gặp một người tên A, là bạn bè quen biết của H (không rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể), do H cần ma túy để sử dụng nên A đã liên lạc với một người tên H cũng là bạn bè quen biết của H và A (không rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể) để mua ma túy. Hoàng hẹn gặp H tại quán cà phê Thảo Nguyên, thuộc phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai để giao ma túy. Tại đây, H mua của Hoàng 200.000 đồng ma túy được 01 cục ma túy đá gói trong giấy bạc. H cất giấu ma túy trong túi quần để đem về sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển kiểm soát 60C1-87933 (xe của bà Chu Thị C, sinh năm 1974, ngụ tại khu phố S, phường S, thành phố Lánh, là mẹ ruột của H) đến hẻm 140 N, khu phố 4, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai thì bị Công an thành phố Long Khánh đang đi tuần tra, kiểm tra phát hiện trong túi quần bên trái của H có 01 cục tinh thể màu trắng gói trong giấy bạc. H khai đó là ma túy đá nên Công an thành phố Long Khánh lập biên bản, niêm phong tang vật và đưa H về trụ sở Công an phường X làm việc.

Tang vật thu giữ gồm: 01 cục tinh thể màu trắng gói trong giấy bạc thu giữ trong túi quần đang mặc của Chu Thế H; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, số sim 0355709260; 01 xe mô tô màu vàng, đen, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển kiểm soát 60C1-87933.

Tại Kết luận giám định số 1383/KLGD-PC09 ngày 13/7/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1482 gam loại: Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 126/CT-VKS-LK ngày 14/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh đã truy tố bị cáo Chu Thế H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Chu Thế H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị xử phạt bị cáo H từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đối với người thanh niên tên A đã liên lạc với Hoàng để H bán ma túy cho H, hiện nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể của A và H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, số sim 0355709260, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định H không dùng để liên lạc mua ma túy nên đã trả lại cho H là đúng quy định nên không xét.

Xe mô tô màu vàng, đen, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển kiểm soát 60C1-87933, đây là tài sản của bà Chu Thị C (mẹ ruột của H), bà C không biết H dùng xe để đi mua ma túy về sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà C là đúng quy định nên không xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo Chu Thế H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 06/7/2020, tại khu vực hẻm 140 đường N, khu phố 4, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai, Chu Thế H đang tàng trữ 0,1482 gam ma túy, loại Methamphetamine thì bị Công an thành phố Long Khánh kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Chu Thế H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất, mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn xâm phạm trực tiếp đến trật tự, an toàn công cộng, là tác nhân gây ra sự nghiện ngập, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, khả năng

lao động của người sử dụng; việc sử dụng ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm khác nên cần phải xử lý nghiêm.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Mục đích bị cáo mua chất ma túy về cất giấu để sử dụng. Số ma túy thu giữ ngày 06/7/2020, được giám định và theo kết luận giám định số: 1383/KLGD-PC09 ngày 13/7/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1482 gam loại: Methamphetamine, là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Nhưng bị cáo là người đã trưởng thành, bị cáo nhận thức được việc sử dụng ma túy, tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện ma túy mà đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả hành vi của bị cáo gây ra, nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, biết tuân thủ pháp luật đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Hội đồng xét xử, xét thấy xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là đủ nghiêm.

Ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, số sim 0355709260, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định H không dùng để liên lạc mua ma túy nên đã trả lại cho H nên không xét.

Xe mô tô màu vàng, đen, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển kiểm soát 60C1-87933. Quá trình điều tra bà Chu Thị C và anh Hoàng Văn Q xác định: Chiếc xe là do anh Q mua vào năm 2017 đến cuối năm 2019 do không còn nhu cầu sử dụng nên anh Q chuyển nhượng lại cho bà Chu Thị C bằng giấy viết tay và chưa làm thủ tục sang tên theo quy định của pháp luật. Ngày 06/7/2020, H dùng xe này để đi mua ma túy về sử dụng bà C không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà C là đúng quy định nên không xét.

Đối với số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong số 1383/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với người tên A đã liên lạc với H để H bán ma túy cho H, hiện nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể của A và H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Chu Thế H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Chu Thế H **01 (một)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/7/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong chứa chất ma túy, có số hiệu 1383/PC09 (Vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự Long Khánh đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/10/2020).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 23, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Chu Thế H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TPKL;
- Công an TPLK;
- Chi cục THADS TPLK;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký**

Lê Thị Hoa

